

Số: /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng 10 năm 2025, của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số....

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .. tháng .. năm 2025 và thay thế Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm

QUY CHẾ

Quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND tỉnh Hưng Yên)

Dự thảo

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 51 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14.

2. Đối tượng áp dụng.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Công trình ghi công liệt sĩ.

Công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện theo quy định tại Điều 41 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 151 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Mộ liệt sĩ.

Mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện theo quy định tại Điều 42 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 và khoản 5 Điều 151 và Điều 152 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Sở Nội vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước về công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn cấp xã (theo địa giới hành chính).

Ví dụ: Đền thờ liệt sĩ tỉnh Thái Bình (cũ) trước đây do Sở Nội vụ quản lý nằm trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên sẽ giao cho Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo quản lý, chăm sóc.

Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã do Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có nghĩa trang liệt sĩ theo địa giới hành chính) quản lý.

Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn cấp xã.

Điều 4. Công tác quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Nội dung quản lý mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ thực hiện theo quy định tại Điều 153 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đối với nghĩa trang liệt sĩ.

a) Xây dựng nội quy, hướng dẫn quản lý, lập sơ đồ mộ chí, hồ sơ từng phần mộ.

b) Tiếp nhận, tổ chức an táng, cải táng hài cốt liệt sĩ do các địa phương, đơn vị quy tập bàn giao theo quy định, khắc bia mộ liệt sĩ theo nội dung hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

c) Quản lý, bảo vệ, chăm sóc phần mộ liệt sĩ, vườn hoa, cây cảnh, khuôn viên và các công trình khác của nghĩa trang, bảo đảm luôn sạch đẹp và trang nghiêm.

d) Tổ chức đón tiếp, hướng dẫn thân nhân liệt sĩ trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sĩ; xác nhận vào Giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ theo quy định.

đ) Phối hợp với cơ quan liên quan xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết những trường hợp thân nhân gia đình có liệt sĩ được an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đang quản lý có nguyện vọng cất bốc, di dời mộ liệt sĩ về an táng tại quê nhà theo quy định.

e) Đối với các phần mộ đã di chuyển hài cốt, được sửa chữa lại vỏ mộ, trên bia phải ghi rõ nội dung “Hài cốt liệt sĩ đã di chuyển” ở dòng dưới cùng bia mộ; cập nhật thông tin vào danh sách quản lý; lập biên bản bàn giao hài cốt cho thân nhân liệt sĩ và lưu giữ hồ sơ di chuyển theo quy định.

3. Đối với các công trình đền thờ liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ.

a) Quản lý, bảo vệ, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh và các hạng mục khác của đền thờ liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ bảo đảm luôn sạch đẹp và trang nghiêm.

b) Đón tiếp và hướng dẫn các tổ chức và nhân dân đến thăm viếng.

c) Trường hợp công trình ghi công liệt sĩ có ghi thông tin, danh sách liệt sĩ thì phải tổ chức quản lý danh sách liệt sĩ được khắc tên, ghi tên trên công trình. Nếu

có bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi thông tin thì phải có đủ căn cứ pháp lý theo quy định; các thông tin thay đổi phải được mở sổ để ghi chép, cập nhật, theo dõi cụ thể.

4. Đối với mộ liệt sĩ.

a) Mộ liệt sĩ phải được quản lý, sửa chữa, tu bổ, thường xuyên chăm sóc.

b) Mộ liệt sĩ trong cùng một nghĩa trang liệt sĩ được xây dựng thống nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 152 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP .

c) Quy trình, thủ tục xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, đính chính thông tin bia mộ được thực hiện theo quy định tại Điều 145, Điều 147 và Điều 154 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

5. Bộ phận quản lý công trình ghi công liệt sĩ, người chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ.

a) Bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ nơi an táng từ 500 mộ liệt sĩ trở lên quy định tại khoản 1 Điều 153 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP có trách nhiệm:

Lập sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, quản lý hồ sơ mộ liệt sĩ (bao gồm thông tin mộ, vị trí mộ, biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ và các giấy tờ có liên quan đến phần mộ), lập danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ theo Mẫu số 84 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, mộ liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ theo Mẫu số 85 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP để lưu và gửi Sở Nội vụ.

Cập nhật thông tin trong danh sách quản lý mộ và báo cáo Sở Nội vụ đối với trường hợp hài cốt liệt sĩ di chuyển hoặc mới tiếp nhận.

Trường hợp nghĩa trang không có bộ phận quản lý nghĩa trang thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi quản lý nghĩa trang có trách nhiệm thực hiện theo quy định theo điểm b Điều này.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

Tổng hợp danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ theo Mẫu số 84 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, mộ liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ theo Mẫu số 85 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP trên địa bàn.

Quản lý sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, hồ sơ mộ liệt sĩ.

Cập nhật thông tin trong danh sách quản lý mộ và báo cáo Sở Nội vụ đối với trường hợp hài cốt liệt sĩ di chuyển hoặc mới tiếp nhận.

Lưu và gửi Sở Nội vụ các giấy tờ quy định tại điểm này.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã, bộ phận quản lý công trình ghi công liệt sĩ, người làm công tác chăm sóc công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp xã giao, gồm: chăm sóc phần mộ liệt sĩ, vườn hoa, cây cảnh, khuôn viên và các hạng mục công trình khác của công trình ghi công liệt sĩ; tổ chức đón tiếp, hướng dẫn thân nhân liệt sĩ trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sĩ và các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo quy định của Nhà nước.

Kính phí chi trả chế độ chính sách cho bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ và thuê người quản lý, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ từ ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý.

Điều 5. Đặt tên gọi công trình ghi công liệt sĩ

1. Giữ nguyên tên gọi Đài tưởng niệm liệt sĩ tỉnh Hưng Yên (hiện nay thuộc phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên).

2. Đền thờ liệt sĩ tỉnh Thái Bình nay đổi tên thành Đền thờ liệt sĩ Thái Bình, tỉnh Hưng Yên.

3. Cấu trúc đặt tên gọi công trình ghi công liệt sĩ

“Tên loại công trình ghi công liệt sĩ” + “tên gọi riêng” + “tên địa phương được giao quản lý” + “tỉnh Hưng Yên”, trong đó:

- Tên loại công trình ghi công liệt sĩ là: Nghĩa trang liệt sĩ, Đền thờ liệt sĩ, Đài tưởng niệm liệt sĩ, Nhà bia ghi tên liệt sĩ.

- Tên gọi riêng là tên hiện có của công trình ghi công liệt sĩ (trước ngày 01/7/2025, thời điểm sáp nhập cấp xã, không thực hiện chính quyền cấp huyện) và bỏ các từ chỉ địa giới hành chính (huyện, xã, cụm xã)

- Tên địa phương: là tên gọi mới của các xã, phường sau sáp nhập.

Một số ví dụ:

Nghĩa trang liệt sĩ huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ) nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ Đông Hưng, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên (nghĩa trang liệt sĩ Đông Hưng nằm trên địa giới hành chính của xã Đông Hưng mới);

Đền thờ liệt sĩ huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (cũ) nay đổi thành: Đền thờ liệt sĩ Hưng Hà, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên;

Nghĩa trang liệt sĩ huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (cũ) nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ Văn Lâm, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên;

Nghĩa trang liệt sĩ xã Lê Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (cũ), nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ Lê Xá, xã Tiên Hoa, tỉnh Hưng Yên;

Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (cũ), nay đổi thành: Đài tưởng niệm liệt sĩ Xuân Dục, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên.

Nghĩa trang liệt sĩ xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ), nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ Vũ Ninh, xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên (xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương được sáp nhập với xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, tên xã mới là xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên).

4. Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã được đặt trên địa giới hành chính của xã nào thì đặt tên gọi theo tên của xã (mới) đó và thêm từ “cụm xã” liền trước tên xã.

Một số ví dụ:

Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã Thái Thịnh, Thái Thọ, Thuần Thành, Tân Học, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (cũ), nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (nghĩa trang liệt sĩ nằm trên địa bàn xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nay xã Nam Thụy Anh).

Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ), nay đổi thành: Nghĩa trang liệt sĩ cụm xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên (nghĩa trang liệt sĩ cụm xã được đặt trên địa bàn xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cũ; nay xã Vũ Quý sáp nhập với một số xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình và lấy tên mới là xã Vũ Quý).

5. Các công trình ghi công liệt sĩ đã được đặt tên và quản lý trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành tiếp tục được quản lý theo tên gọi cũ cho đến khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định đặt tên gọi công trình mới.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn toàn tỉnh; tham mưu giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Hằng năm lập dự toán, tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ theo quy định.

3. Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Điều 7. Các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí quản lý thực hiện công tác quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

2. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, chăm sóc công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, vận động các hội viên, đoàn viên tích cực tham gia các phong trào chăm sóc công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này tại địa phương, đồng thời ban hành quy định cụ thể về quản lý, sử dụng các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ ở địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định đặt tên gọi công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn quản lý; thực hiện thay đổi biển tên gọi tại các công trình ghi công liệt sĩ. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, theo dõi.

3. Hằng năm, tiến hành lập dự toán kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ theo quy định; đối với các công trình liên quan đến mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ đề nghị hỗ trợ kinh phí từ nguồn kinh phí ngân sách trung ương, địa phương lập hồ sơ, báo cáo về Sở Nội vụ theo quy định.

4. Bố trí ngân sách địa phương hoặc từ nguồn hợp pháp khác để bổ sung nguồn vốn xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ thuộc trách nhiệm quản lý.

5. Ban hành nội quy thăm viếng các công trình ghi công liệt sĩ theo trách nhiệm quản lý; Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc nâng cao ý thức giữ gìn, bảo quản, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ, đảm bảo để các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ được chăm sóc chu đáo, bền đẹp và trang nghiêm.

Điều 9. Các tổ chức, cá nhân liên quan

1. Cung cấp, bàn giao đầy đủ: thủ tục giấy tờ, hồ sơ pháp lý khi đưa hài cốt liệt sĩ vào an táng trong nghĩa trang liệt sĩ hoặc các giấy tờ, hồ sơ kèm văn bản đồng ý của cấp có thẩm quyền cho bổ sung, chỉnh sửa nội dung thông tin trên bia mộ liệt sĩ hoặc di chuyển hài cốt liệt sĩ cho cơ quan quản lý nghĩa trang liệt sĩ để làm cơ sở thực hiện theo quy định. Không tự ý thay đổi thông tin được ghi trên bia mộ liệt sĩ, bia ghi tên liệt sĩ. Không xây mới mộ liệt sĩ không có hài cốt, trừ trường hợp xây mộ để đón nhận hài cốt liệt sĩ được quy tập về.

2. Chấp hành nội quy, quy định của đơn vị quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ và hướng dẫn của tổ chức, cá nhân được giao quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

3. Có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ; không tự ý lấp đặt, cải tạo, di dời, làm thay đổi hiện trạng, thiết kế, kết cấu, mỹ quan của công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ; không tự ý làm thay đổi thông tin trên bia mộ liệt sĩ.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, chăm sóc, quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ và kinh phí tổ chức các lễ viếng, lễ dâng hương tại các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác

Điều 11. Chế độ báo cáo

Cơ quan quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp về tình hình thực hiện Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn hằng năm theo quy định sau:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Nội vụ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.
2. Sở Nội vụ tổng hợp gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.